

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng N; địa chỉ: 02 L, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K.

*(Theo Quyết định về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Ngân hàng N).*

*2. Bị đơn:* Anh **Võ Ngọc V**, sinh năm 1987 và chị **Nguyễn Thị Hải V1**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn M, xã T, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị Hải V1 uỷ quyền cho anh Võ Ngọc V tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền lập ngày 03/3/2021 có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã T, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về khoản nợ:** Anh Võ Ngọc V và chị Nguyễn Thị Hải V1 phải trả cho Ngân hàng N 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành 05/3/2021 là 13.008.354 đồng (Mười ba triệu không trăm lẻ tám nghìn ba trăm năm mươi bốn đồng) theo như hợp đồng tín dụng số **180521.29/HĐTD** ngày 22/5/2018.

**2.2. Về phương án trả nợ:** Trong thời hạn 02 (Hai) tháng, kể từ ngày 05/3/2021 đến hết ngày 05/5/2021, anh V và chị V1 có trách nhiệm trả 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải

thành 05/3/2021 là 13.008.354 đồng (Mười ba triệu không trăm lẻ tám nghìn ba trăm năm mươi bốn đồng) cho Ngân hàng N thông qua Chi nhánh huyện K.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành, anh V và chị V1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2.3. Về án phí:** Mức án phí dân sự sơ thẩm về việc hoà giải thành trong vụ án là 2.075.208 đồng (Hai triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm lẻ tám đồng).

- Anh Võ Ngọc V và chị Nguyễn Thị Hải V1 tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.075.208 đồng (Hai triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm lẻ tám đồng). Anh V và chị V1 chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N thông qua Chi nhánh huyện K 2.005.527 đồng (Hai triệu không trăm lẻ năm nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009706 ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Chi cục THADS huyện Kông Chro;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đào Minh Chính**